

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



2251052095-LÊ HOÀNG PHÚC

QUẢN LÝ KHÁCH SẠN

TP. HỒ CHÍ MINH, 2024

MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH VẼ	4
DANH MỤC BẢNG	5
Chương 1. GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI.....	6
1.1. Giới thiệu.....	6
1.2. Phân tích yêu cầu.....	6
1.2.1. Lược đồ use case.....	6
1.2.2. Đặc tả use case.....	6
Chương 2. THIẾT KẾ HỆ THỐNG.....	7
2.1. Sơ đồ lớp.....	7
2.2. Sơ đồ hoạt động.....	7
2.3. Sơ đồ tuần tự.....	7
2.4. Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ.....	7
2.5. Thiết kế giao diện và thiết kế xử lý.....	7
Chương 3. HỆ THỐNG QUẢN LÝ KHÁCH SẠN.....	8
3.1. Kết quả đạt được của đề tài.....	8
3.2. Các chức năng hệ thống.....	8
3.2.1. Chức năng 1.....	8
3.2.2. Chức năng 2.....	8

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1: Lược đồ usecase quản lý khách sạn 7

Hình 2: Sơ đồ lớp

Hình 2.3.1:

Hình 3.1: Hình chức năng 1 (chụp từ kết quả hệ thống) 9

Hình 3.2: Hình chức năng 2 (chụp từ kết quả hệ thống) 9

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.1: Đặc tả use case Đặt phòng trực tuyến 7

Bảng 1.2: Đặc tả use Lập phiếu thuê phòng 8

Bảng 1.3: Đặc tả use case Báo cáo thống kê 7

Bảng 1.4: Đặc tả use Quản lý danh sách phòng 8

Chương 1. GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI

1.1. Giới thiệu

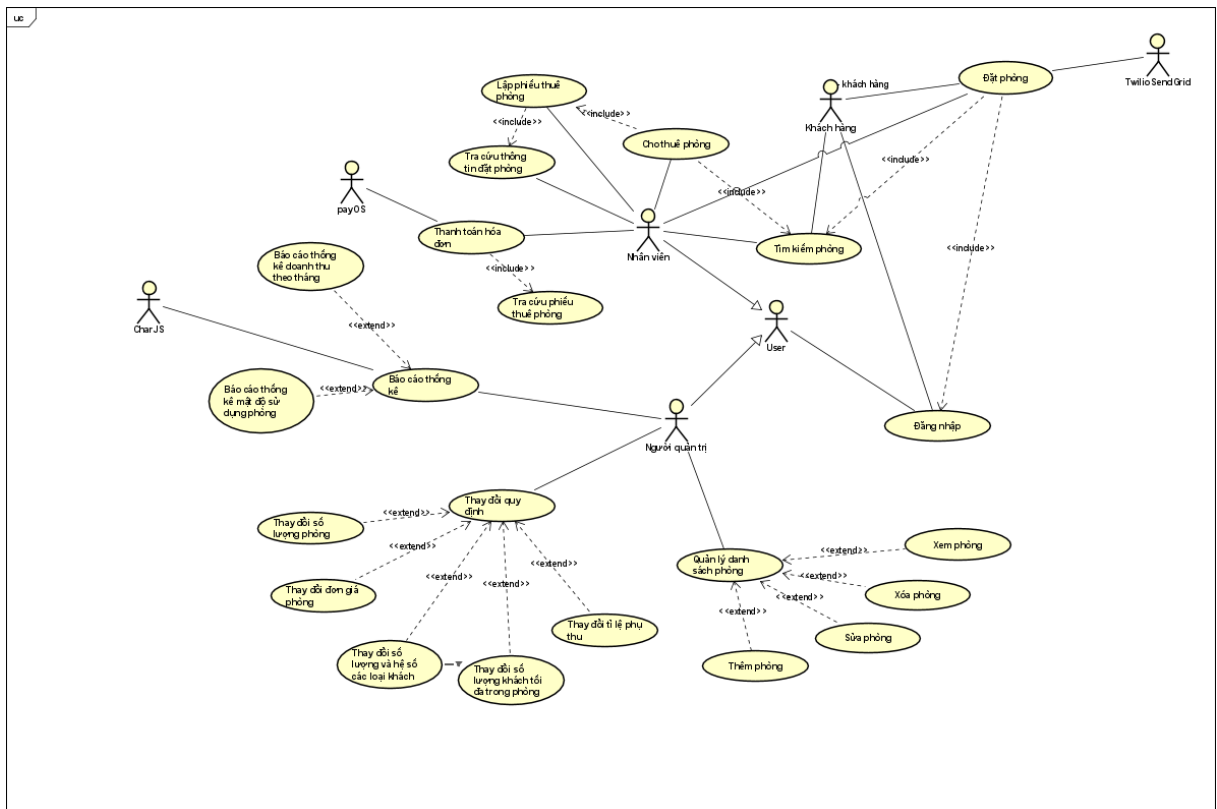
Với sự phát triển không ngừng của ngành du lịch và nhu cầu ngày càng cao về trải nghiệm lưu trú, việc áp dụng công nghệ vào quản lý khách sạn đã trở thành một xu hướng thiết yếu. Đề tài "Quản lý khách sạn" tập trung nghiên cứu và phát triển hệ thống quản lý tổng thể cho các khách sạn, nhằm tối ưu hóa quy trình làm việc và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Đề tài này sẽ phân tích các yếu tố cốt lõi trong quản lý khách sạn như: quản lý đặt phòng, thông tin khách hàng, dịch vụ phòng, nhân viên và hệ thống thanh toán. Đồng thời, nghiên cứu sẽ đề xuất giải pháp sử dụng phần mềm quản lý khách sạn, giúp tự động hóa các quy trình, tối ưu thời gian và chi phí vận hành, cũng như cải thiện trải nghiệm khách hàng. Kết quả của đề tài này hướng đến việc nâng cao hiệu quả kinh doanh cho khách sạn, tạo lợi thế cạnh tranh và mang lại sự hài lòng tối đa cho khách hàng.

1.2. Phân tích yêu cầu

1.2.1. Lược đồ use case

Trình bày lược đồ tổng quát use case

Hình 1.1: Lược đồ Use case Quản lý khách sạn



1.2.2. Đặc tả use case

Đặt phòng

Use case ID	UCDP
Tên use case	Đặt phòng
Mô tả	Use case này mô tả quá trình khách hàng đặt phòng khách sạn trực tuyến qua website của khách sạn hoặc nhân viên nhận đặt phòng cho khách hàng đến đặt phòng trực tiếp
Actor chính	Khách hàng, Nhân viên
Actor phụ	Twilio SendGrid
Pre-conditions (Tiền điều kiện)	Khách hàng đã truy cập vào website của khách sạn và đã đăng nhập vào tài khoản cá nhân. Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống
Post-conditions (Hậu điều kiện)	Phòng được đặt thành công và thông tin đặt phòng được cập nhật trong hệ thống quản lý khách sạn.
Luồng hoạt động	1. Khách hàng hoặc nhân viên truy cập phần đặt phòng trực tuyến trên trang web của khách sạn.

	- Hệ thống hiển thị giao diện đặt phòng. - Khách hàng hoặc nhân viên thực hiện tìm kiếm phòng theo tiêu chí mong muốn - Hệ thống kiểm tra phòng trống phù hợp với tiêu chí tìm kiếm và xuất ra danh sách phòng trống cho khách hàng xem. - Khách hàng hoặc nhân viên chọn phòng yêu thích trong danh sách phòng trống. - Khách hàng nhập thông tin hoặc nhân viên nhập thông tin đặt phòng và gửi yêu cầu đặt phòng. - Hệ thống cập nhật lịch đặt phòng trong hệ thống quản lý khách sạn. - Hệ thống hiển thị đặt phòng thành công gửi thông tin đặt phòng qua email tới khách hàng.
Luồng thay thế	Ở bước 4 hệ thống kiểm tra tính khả dụng của phòng trống. Nếu khả dụng, chuyển đến bước 5, nếu không khả dụng, hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng, nhân viên chọn ngày khác.
Luồng ngoại lệ	Trong trường hợp lỗi kỹ thuật hoặc không thể xác nhận đặt phòng, hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu khách hàng hoặc nhân viên thử lại.

Bảng 1.1 Đặc tả use case Đặt phòng trực tuyến

Lập phiếu thuê phòng

Use case ID	UCLPTP
Tên use case	Lập phiếu thuê phòng
Mô tả	Use case này mô tả quá trình nhân viên lập phiếu thuê phòng cho khách hàng đến thuê trực tiếp hoặc khách hàng đến nhận phòng đặt
Actor chính	Nhân viên
Actor phụ	Không có
Pre-conditions (Tiền điều kiện)	Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống, phòng cần lập phiếu thuê ở tình trạng khả dụng(áp dụng khi cho thuê phòng)

	Thông tin đặt phòng trực tuyến ở trạng thái hợp lệ (áp dụng với khách đến nhận phòng trực tuyến)
Post-conditions (Hậu điều kiện)	Phiếu thuê phòng được lập thành công và thông tin phiếu thuê được cập nhật trong hệ thống quản lý khách sạn.
Luồng hoạt động	1. Nhân viên truy cập phần lập phiếu thuê phòng trên hệ thống. 2. Nhân viên nhập thông tin khách hàng. 3. Hệ thống hiển thị các phiếu đặt phòng có thông tin trùng với thông tin nhân viên đã nhập. 4. Nhân viên xác nhận việc lập phiếu thuê. 5. Hệ thống cập nhật phiếu thuê phòng vào hệ thống quản lý khách sạn.
Luồng thay thế	Ở bước 4 nhân viên có thể chọn “Cancel” để hủy bỏ việc lập phiếu, trở về màn hình chính.
Luồng ngoại lệ	Trong trường hợp lỗi kỹ thuật hoặc không thể xác nhận lập phiếu, hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu nhân viên thử lại.

Bảng 1.2 Đặc tả use case Lập phiếu thuê phòng

Quản lý danh sách phòng

Use case ID	UCQLDSP
Tên use case	Quản lý danh sách phòng
Mô tả	Use case này mô tả quá trình thực hiện các chức năng quản lý phòng như (xem thêm, sửa, xóa phòng) của người quản trị
Actor chính	Người quản trị
Actor phụ	Không có
Pre-conditions (Tiền điều kiện)	Người quản trị đã đăng nhập thành công vào hệ thống.
Post-conditions (Hậu điều kiện)	Hệ thống cập nhật các thay đổi về thông tin, dữ liệu phòng vào hệ thống thành công.

Luồng hoạt động	1. Người quản trị truy cập chức năng quản lý danh sách phòng. 2. Người quản trị chọn loại chức năng cần sử dụng như (xem, thêm, sửa , xóa) 3. Hệ thống thực thi chức năng tương ứng. 4. Hệ thống cập nhật dữ liệu, thông tin vừa thay đổi vào hệ thống quản lý khách sạn.
Luồng thay thế	Ở bước 3 người quản trị có thể chọn “Cancel” để hủy bỏ việc thực thi chức năng sắp thực hiện, trở về màn hình chức năng.
Luồng ngoại lệ	Trong trường hợp lỗi kỹ thuật hoặc không thể thực thi các chức năng, hiển thị thông báo lỗi.

Bảng 1.3 Đặc tả use case Quản lý danh sách phòng

Báo cáo thống kê

Use case ID	UCBCTK
Tên use case	Báo cáo thống kê
Mô tả	Use case này mô tả quá trình thực hiện thống kê và báo cáo về doanh thu theo tháng và mật độ sử dụng phòng.
Actor chính	Người quản trị
Actor phụ	Không có
Pre-conditions (Tiền điều kiện)	Người quản trị đã đăng nhập thành công vào hệ thống.
Post-conditions (Hậu điều kiện)	Hiển thị biểu đồ thống kê
Luồng hoạt động	1. Người quản trị truy cập chức năng thống kê và báo cáo. 2. Chọn thời gian và loại phòng cần thống kê. 3. Hệ thống tổng hợp dữ liệu và sau đó hiển thị kết quả.
Luồng thay thế	Ở bước 3, nếu người quản trị chọn mốc thời gian không hợp lệ, hệ thống hiển thị cảnh báo chọn mốc khác.
Luồng ngoại lệ	Trong trường hợp không có dữ liệu hoặc dữ liệu không đủ để thống kê, hệ thống thông báo không có dữ liệu

Bảng 1.4 Đặc tả use case Thống kê báo cáo

Thanh toán hóa đơn

Use case ID	UCTTHD
Tên use case	Thanh toán hóa đơn
Mô tả	Use case này mô tả quá trình nhân viên thanh toán hóa đơn cho khách hàng đến thuê phòng.
Actor chính	Nhân viên
Actor phụ	Khách hàng
Pre-conditions (Tiền điều kiện)	Nhân viên thu ngân trước đó đã đăng nhập thành công. Phiếu thuê phòng đã được tạo và chứa thông tin đầy đủ về thông tin khách hàng, phòng thuê, ngày thuê và số tiền. Khách hàng đã chọn phương thức thanh toán.
Post-conditions (Hậu điều kiện)	Hóa đơn đã thanh toán được lưu vào hệ thống.
Luồng hoạt động	1. Nhân viên mở màn hình thanh toán hóa đơn. 2. Nhân viên tìm phiếu thuê phòng cần thanh toán theo thông tin phiếu đặt phòng. 3. Hệ thống hiển thị chi tiết hóa đơn để khách hàng thực hiện thanh toán. 4. Hệ thống thực hiện lưu hoá đơn cho phiếu thuê phòng đã thanh toán.
Luồng thay thế	Ở bước 3, nhân viên có thể chọn “Cancel: để hủy việc thanh toán.
Luồng ngoại lệ	Trong trường hợp lỗi kỹ thuật hoặc mất kết nối, hệ thống hiển thị thông báo lỗi, nhân viên thu ngân thực hiện thanh toán và ghi hóa đơn thủ công.

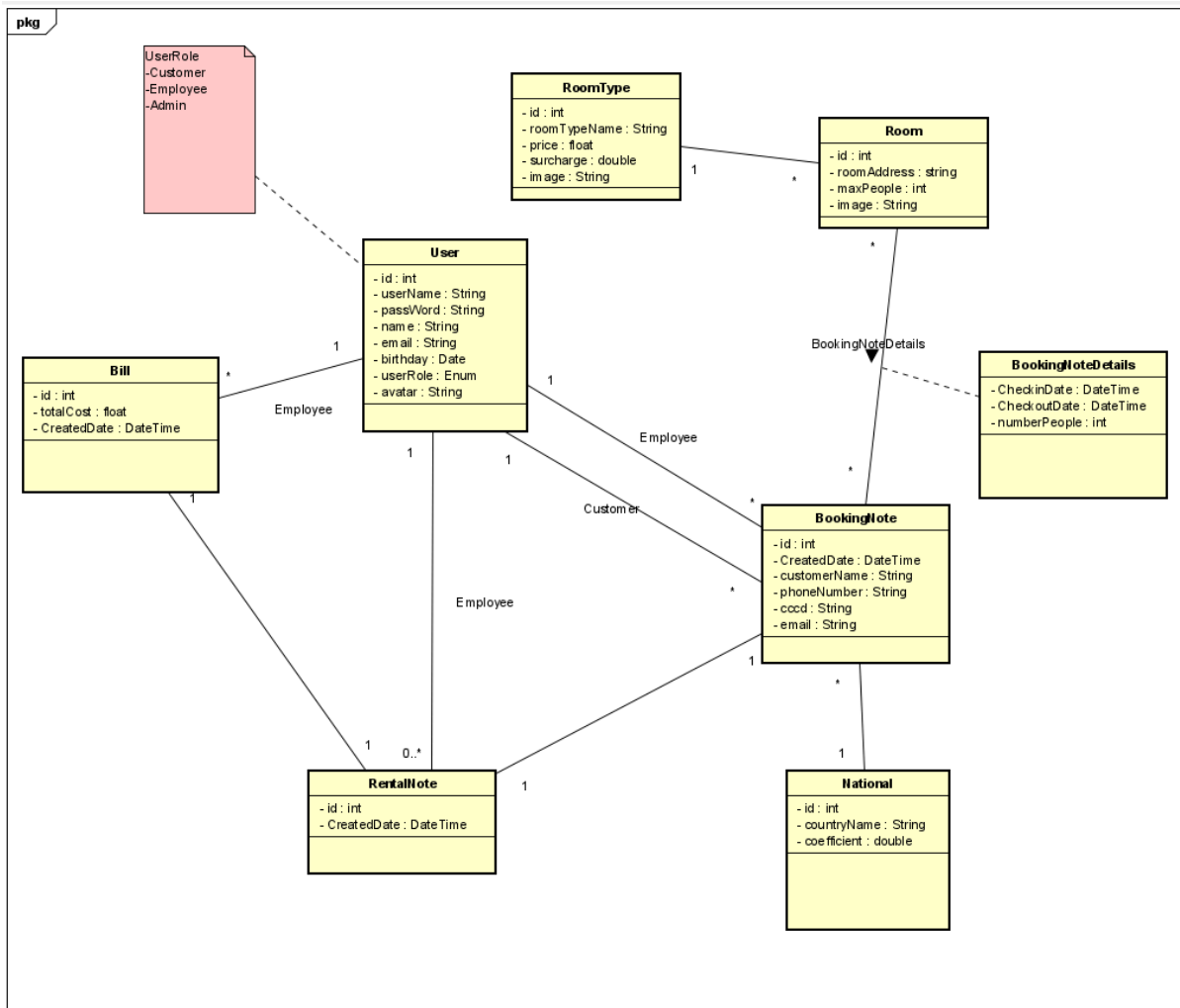
Bảng 1.5 Đặc tả use case Thanh toán

Chương 2. THIẾT KẾ HỆ THỐNG

2.1. Kiến trúc hệ thống

2.2. Sơ đồ lớp

Thiết kế sơ đồ lớp các entity class



Phân tích, giải thích các mối quan hệ thiết lập

- Mối quan hệ một-nhiều:

· User-BookingNote: Một User Khách Hàng có thể đăng kí nhiều phiếu đặt phòng, nhưng mỗi phiếu đặt phòng chỉ của một khách hàng.

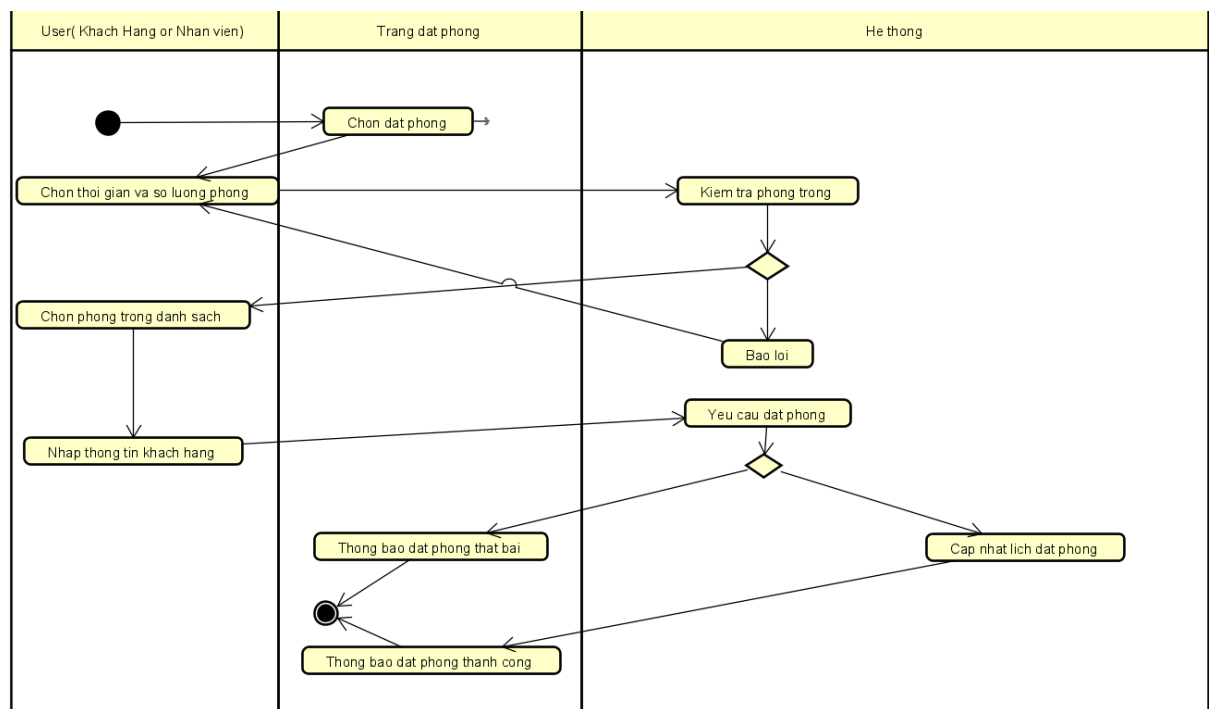
· User-BookingNote: Một User Nhân Viên có thể đăng kí phiếu đặt phòng cho nhiều khách hàng, nhưng mỗi phiếu đặt phòng chỉ có thể được đăng kí bởi một nhân viên.

- User-RentalNote: Một User nhân viên có thể lập nhiều phiếu thuê phòng, nhưng mỗi phiếu thuê phòng chỉ do một nhân viên lập phiếu .
- User-Bill: Một User nhân viên có thể lập nhiều hoá đơn cho khách hàng, nhưng mỗi hoá đơn chỉ do một nhân viên lập.
- BookingNote-National: Một phiếu đặt phòng có thể có một quốc tịch, nhưng một quốc tịch có thể có nhiều phiếu đặt phòng.
- RoomType-Room: Một loại phòng có thể có nhiều phòng, nhưng một phòng chỉ thuộc một loại phòng.

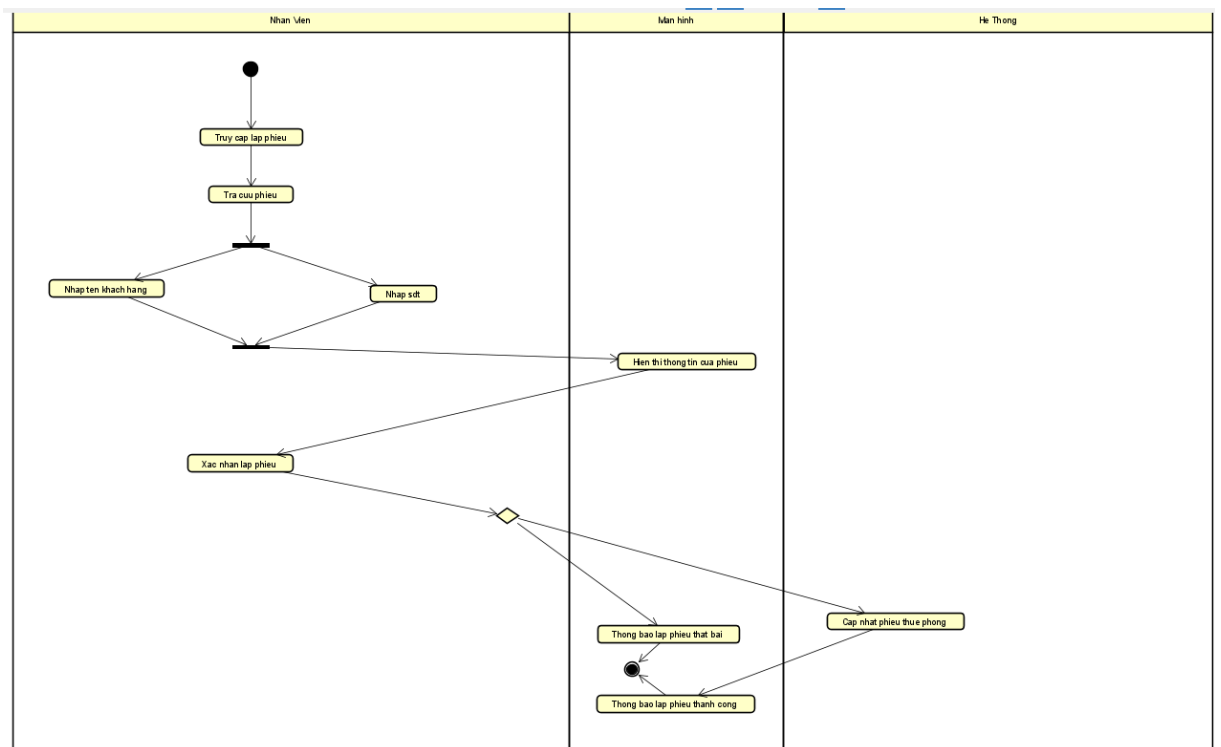
Mối quan hệ một-một:

- BookingNote-RentalNote: Mỗi phiếu thuê phòng có một phiếu đặt phòng, mỗi phiếu đặt phòng thuộc một phiếu thuê phòng.
- RentalNote-Bill: Mỗi phiếu thuê phòng thuộc một hoá đơn, mỗi hoá đơn có một phiếu thuê phòng.
 - Mối quan hệ nhiều nhiều :
- Room-BookingNote: Một phòng có thể thuộc nhiều phiếu đặt phòng, mỗi phiếu đặt phòng có nhiều phòng, thể hiện qua BookingNoteDetails.

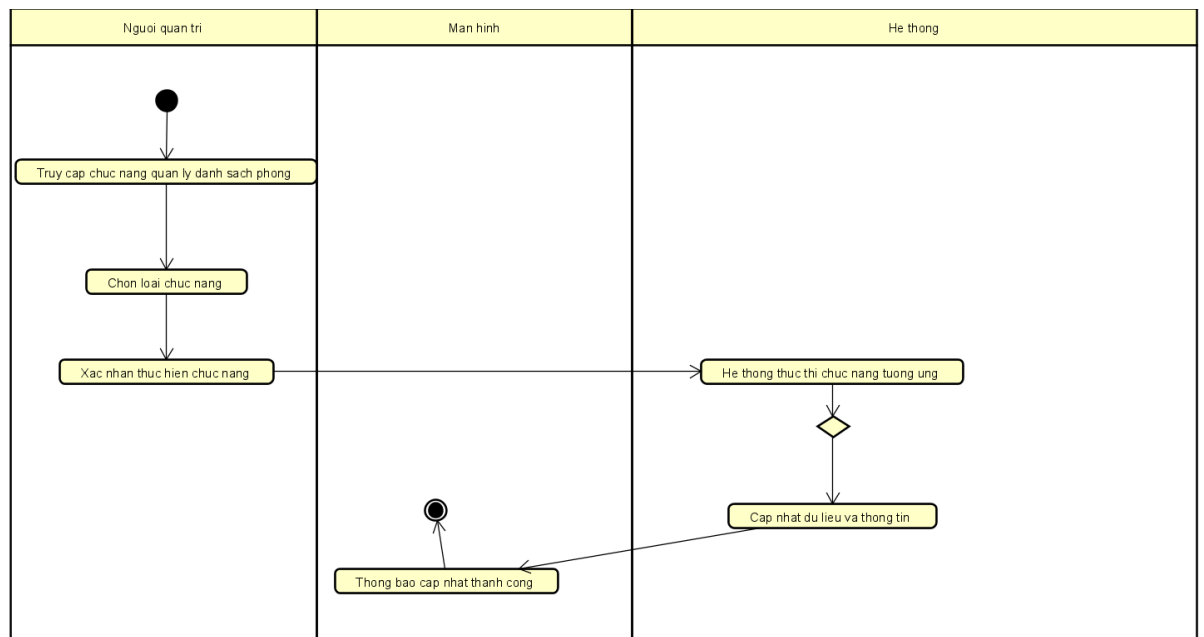
2.3. Sơ đồ hoạt động



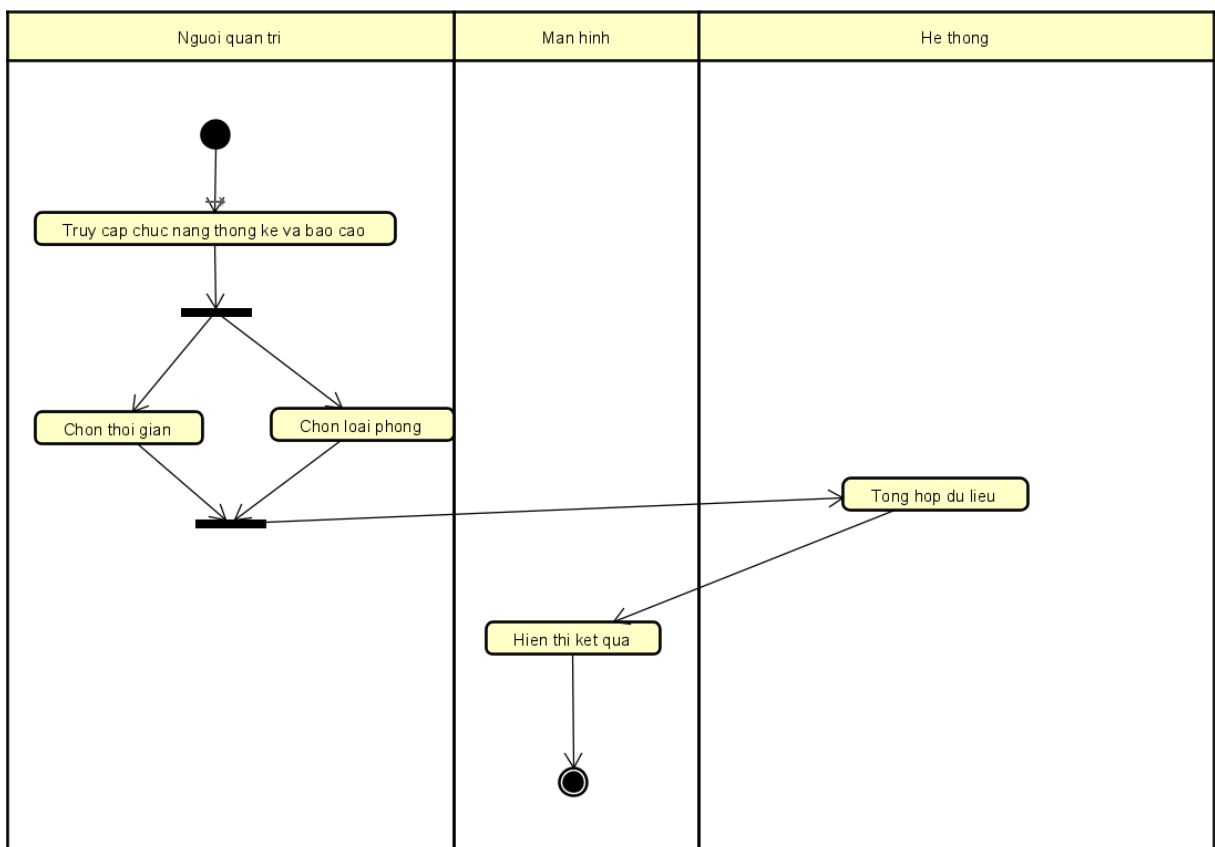
Hình 2.3.1 Sơ đồ hoạt động chức năng đặt phòng



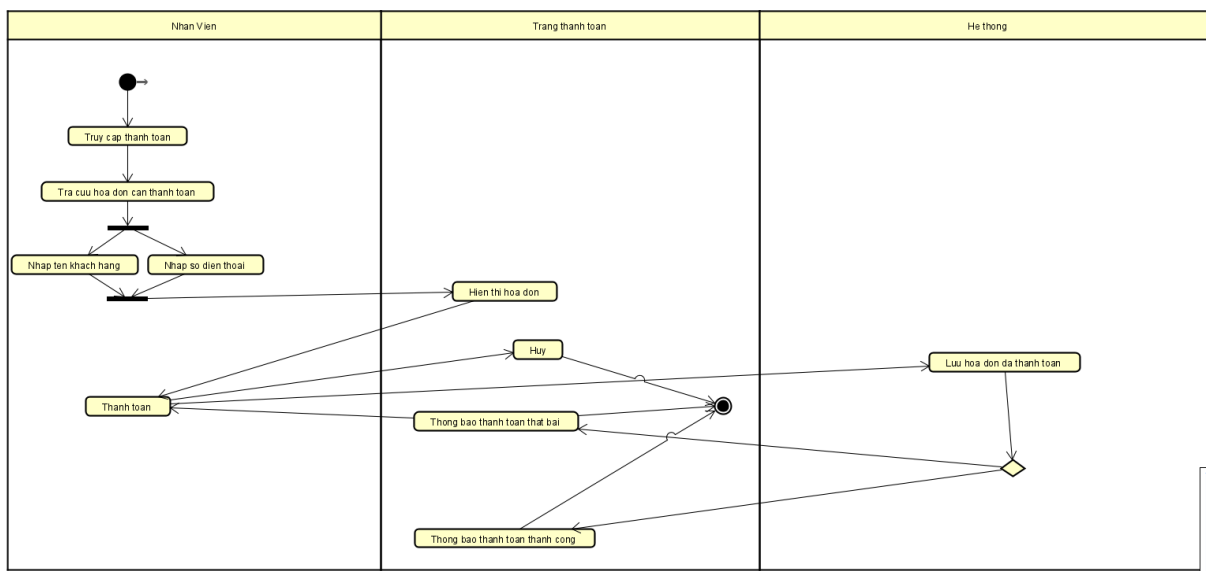
Hình 2.3.2 Sơ đồ hoạt động chức năng lập phiếu thuê phòng



Hình 2.3.3 Sơ đồ hoạt động chức năng quản lý danh sách phòng

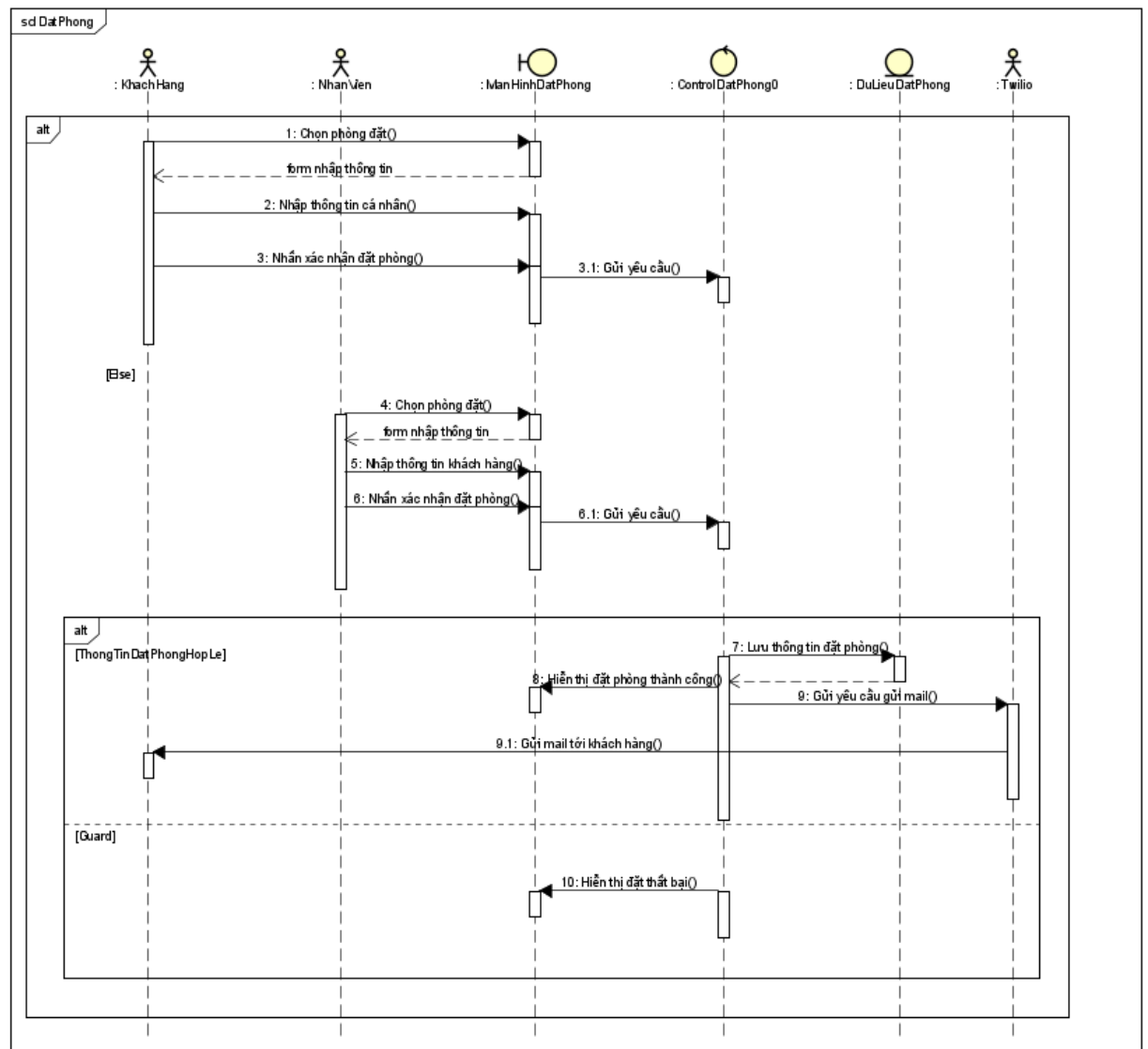


Hình 2.3.4 Sơ đồ hoạt động chức năng báo cáo thống kê

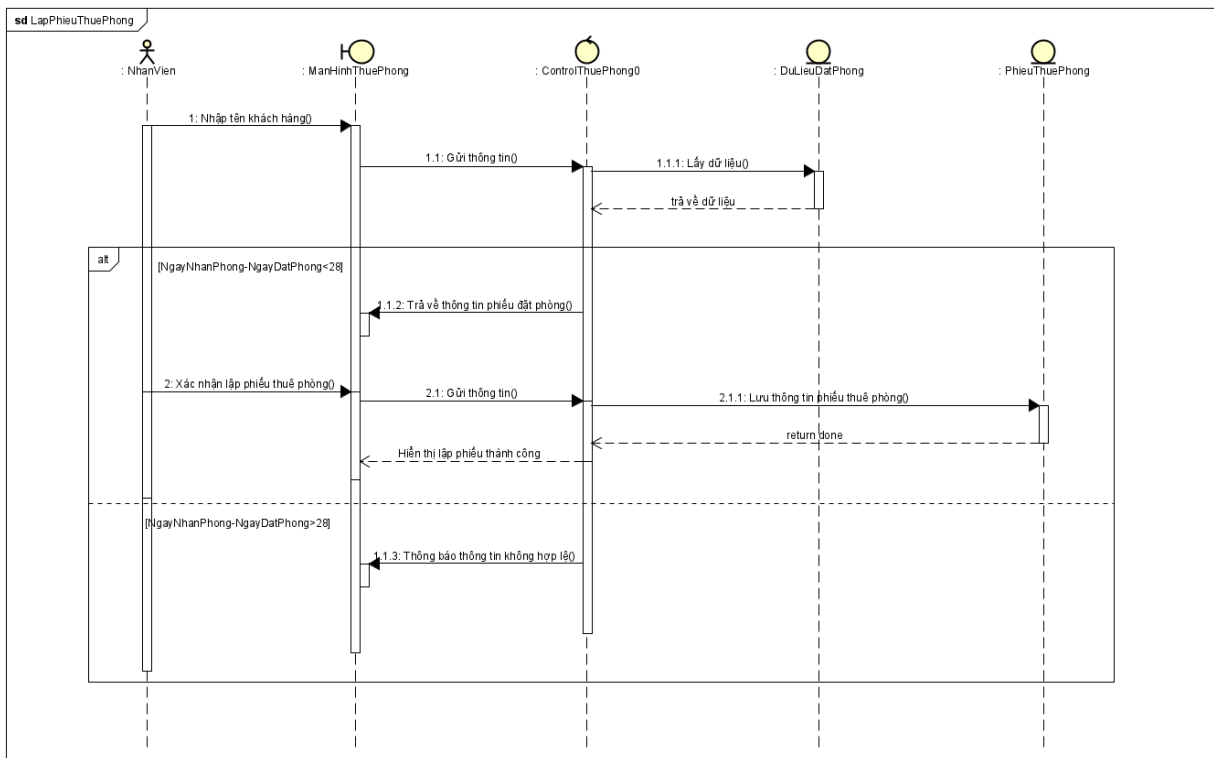


Hình 2.3.5 Sơ đồ hoạt động chức năng thanh toán hóa đơn

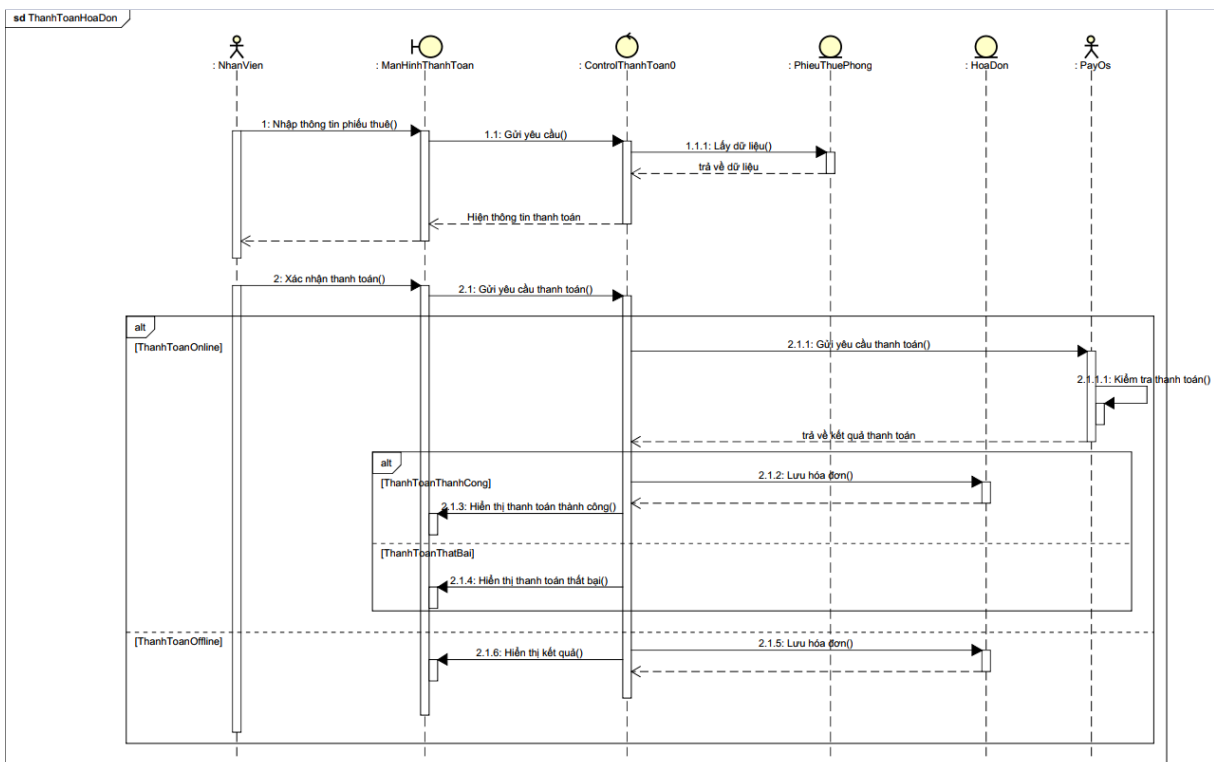
2.4. Sơ đồ tuần tự



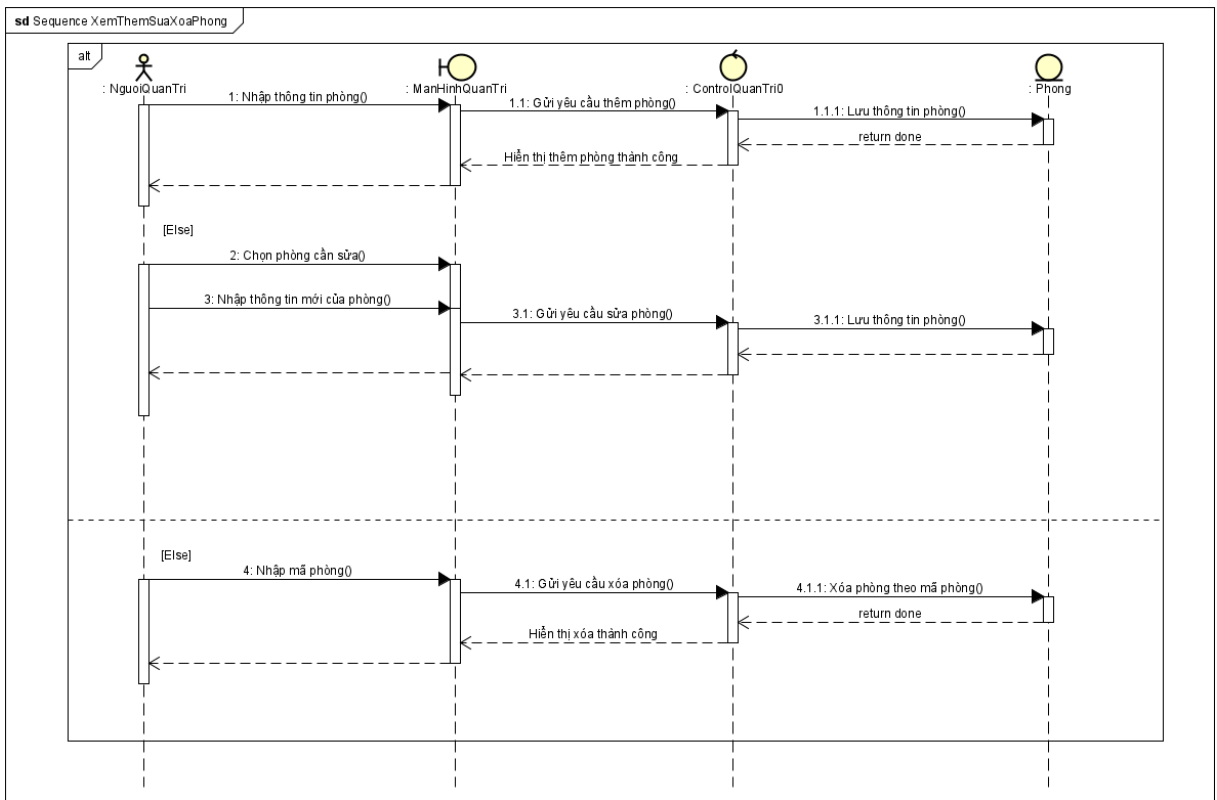
Hình 2.4.1 Sơ đồ tuần tự đặt phòng



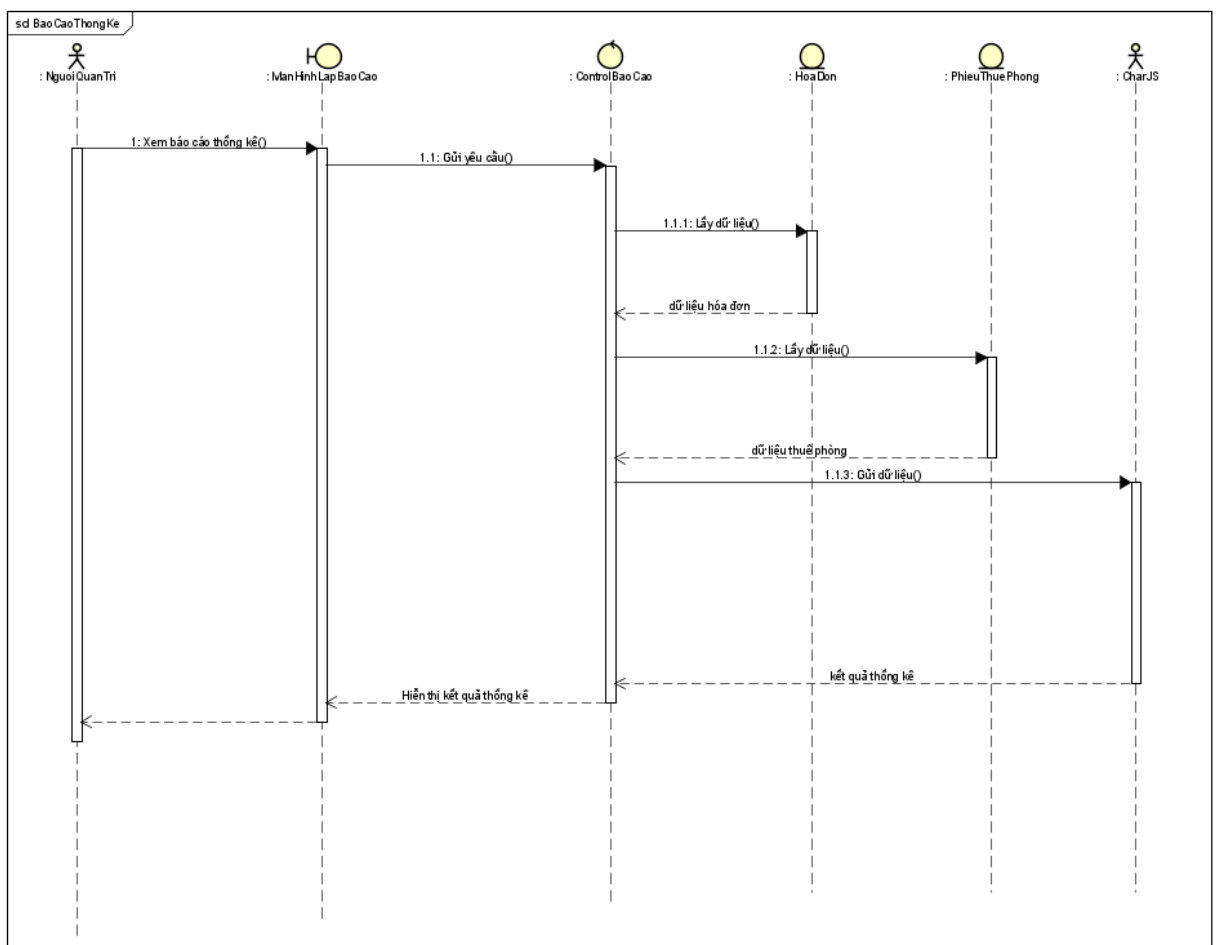
Hình 2.4.2 Sơ đồ tuần tự lập phiếu thuê phòng



Hình 2.4.3 Sơ đồ tuần tự thanh toán hóa đơn



Hình 2.4.4 Sơ đồ tuần tự xem thêm sửa xóa phòng

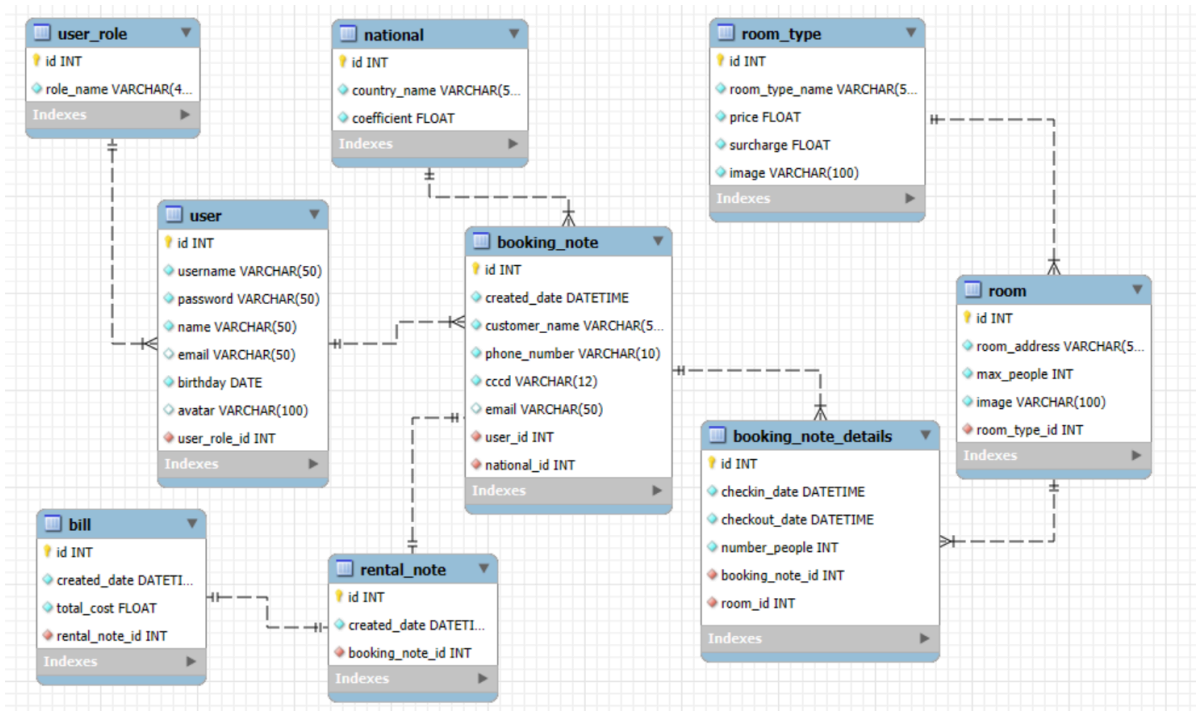


Hình 2.4.5 Sơ đồ tuần tự báo cáo thống kê

Trình bày lược đồ tuần tự các use case

2.5. Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ.



Giải thích mối quan hệ giữa các bảng.

- User-UserRole: Một người dùng chỉ có thể có một user role, một user role có nhiều người dùng.
- User-BookingNote: một người dùng có thể có nhiều phiếu đặt phòng, một phiếu đặt phòng chỉ có thể lập cho một người.
- BookingNote-National: Một phiếu đặt phòng chỉ có thể có một quốc tịch, Một quốc tịch có thể có nhiều phiếu đặt phòng.
- BookingNote-BookingNoteDetails: Một phiếu đặt phòng có nhiều chi tiết phiếu đặt phòng, nhưng một chi tiết phiếu đặt phòng chỉ thuộc một phiếu đặt phòng.
- Room-BookingNoteDetails: một phòng có thể có nhiều chi tiết phiếu đặt phòng, nhưng một chi tiết phiếu đặt phòng chỉ thuộc một phòng.

- BookingNote-Room: Một phiếu đặt phòng có thể có nhiều phòng, một phòng có thể thuộc nhiều phiếu đặt phòng, thể hiện qua thông BookingNoteDetails.
- BookingNote-RentalNote: Một phiếu đặt phòng chỉ có thể thuộc một phiếu thuê phòng, một phiếu thuê phòng chỉ có một phiếu đặt phòng.
- RentalNote-Bill: Một phiếu thuê phòng chỉ có thể thuộc một hoá đơn, một hoá đơn chỉ có một phiếu thuê phòng.
- Room-RoomType: một phòng chỉ có thể thuộc một loại phòng, một loại phòng có thể có nhiều phòng.

Thông tin các bảng.

- User(id, username, password, name, email, birthday, avatar, # user_role_id)
- UserRole(id, role_name)
- National(id, country_name, coefficient)
- Room(id, room_address, max_people, image, # room_type_id)
- RoomType(id, room_type_name, price, surcharge, image)
- BookingNote(id, created_date, customer_name, phone_number, cccd, email, # user_id, # national_id)
- BookingNoteDetails(id, checkin_date, checkout_date, number_people, # booking_note_id, # room_id)
- RentalNote(id, created_date, # booking_note_id)
- Bill(id, created_date, total_cost, # rental_note_id)

2.6. Thiết kế giao diện và thiết kế xử lý

Thiết kế các giao diện chính và các thiết kế xử lý tương ứng từng màn hình.

Checkin

10 April 2024

Checkout

10 April 2024

Rooms

Check Availability



Classic Sea View

500,000 VND

Đặt phòng ngay



Penthouse with Sea View

1,000,000 VND

Đặt phòng ngay



Kina Terrace Suite Ocean View

1,700,000 VND

Đặt phòng ngay

Hình 2.6.1 Thiết kế giao diện đặt phòng

STT	Tên sự kiện	Điều kiện gọi	Ý nghĩa
1	btn_FindRoom	Click chuột vào nút Check Availability	Thực hiện chức năng tìm kiếm phòng trống
2	txt_Checkin-date	Nhập liệu ô tìm checkin-date	Dùng để tìm phòng trống theo ngày đã nhập
3	txt_Checkout-date	Nhập liệu ô tìm checkout-date	Dùng để tìm phòng trống theo ngày đã nhập
4	select_NumRoomsRequested	Chọn số lượng phòng trong select box Rooms	Dùng để tìm phòng trống theo số lượng phòng mong muốn

5	btn_Booking	Click chuột vào nút đặt phòng ngay	Chuyển đến trang xác nhận đặt phòng
---	-------------	------------------------------------	-------------------------------------

Bảng : Thiết kế xử lý đặt phòng

Xác nhận đặt phòng

Tên khách hàng

SĐT

CCCD

Email

Quốc tịch

Việt Nam

Các phòng đặt

Tên Phòng - Loại Phòng	▼
Giá phòng Ngày Nhận: Ngày Trả Số khách ở ☒ Option 1 ☐ Option 2	
Tên Phòng - Loại Phòng	^
Tên Phòng - Loại Phòng	^

Tổng tiền :

Xác nhận đặt phòng

Hủy việc đặt phòng

Hình 2.6.1 Thiết kế giao diện xác nhận đặt phòng

STT	Tên sự kiện	Điều kiện gọi	Ý nghĩa
1	txt_Name	Nhập liệu ô tên khách hàng	Dùng để lấy tên khách nhận phòng
2	txt_Sdt	Nhập liệu ô SDT	Dùng để lấy SDT khách nhận phòng
3	txt_Cccd	Nhập liệu ô CCCD	Dùng để lấy cccd khách nhận phòng
4	txt_Email	Nhập liệu ô email	Dùng để lấy email khách nhận phòng
5	select_National	Chọn quốc tịch trong select box quốc tịch	Dùng để lấy quốc tịch khách nhận phòng
6	rd_NumberPeople	Chọn số lượng khách ở trong radio button	Dùng để lấy số khách ở trong phòng
7	change_TotalCost	Khi form load xong hoặc người dùng thay đổi quốc tịch hoặc thay đổi số lượng khách	Tính tổng tiền các phòng và hiển thị khi khách chọn quốc tịch và số lượng khách
8	btn_ConfirmBooking	Bấm chọn nút xác nhận đặt phòng	Gửi yêu cầu đặt phòng
9	btn_CancelBooking	Bấm chọn nút hủy việc đặt phòng	Trở lại trang tìm phòng

Bảng : Thiết kế xử lý xác nhận đặt phòng

QUẢN LÝ DANH SÁCH PHÒNG

Danh sách
Tạo phòng
Lọc
Xóa

Q

Search

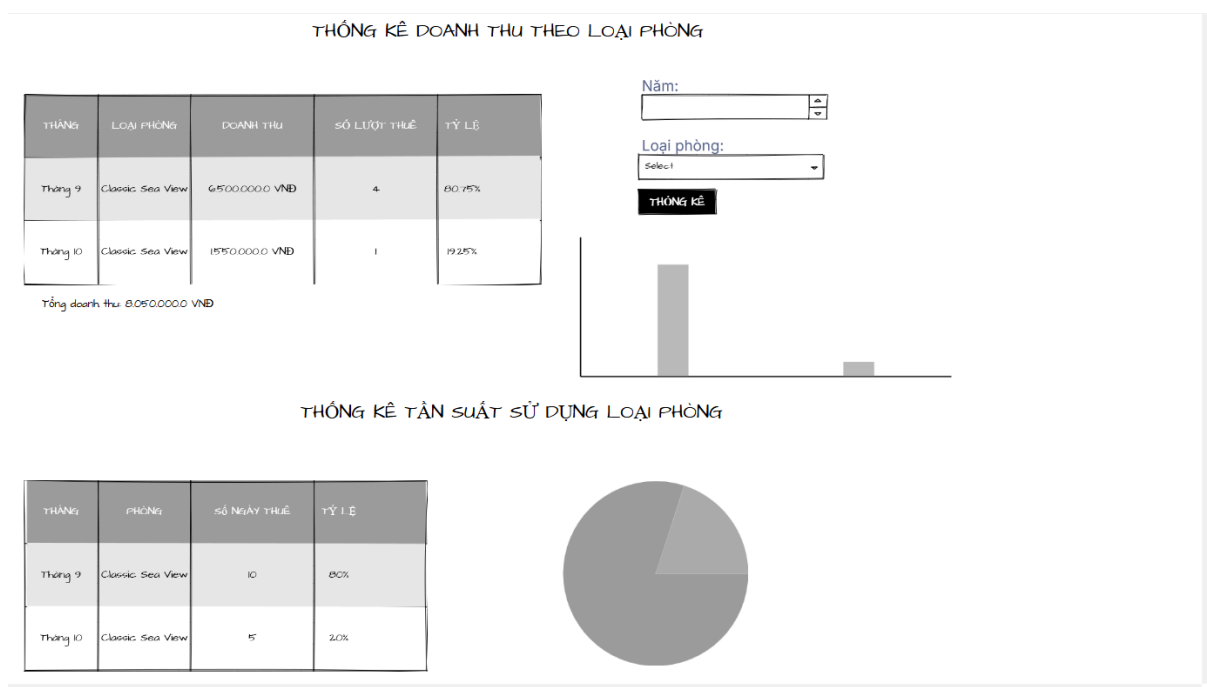
	Địa chỉ phòng	Loại phòng	Giá phòng	Số người tối đa
☐	101	Classic Sea View	550.000,0 VND	3
☐	102	Classic Sea View	550.000,0 VND	3
☐	103	Penhouse with Sea View	1.000.000,0 VND	3
☐	104	Queen Resort Classic Ocean View	1.200.000,0 VND	3
☐	105	Queen Classic Panoramic Ocean View	1.500.000,0 VND	3

Hình 2.6.4 Thiết kế giao diện đặt phòng

STT	Tên sự kiện	Điều kiện gọi	Ý nghĩa
1	DanhSach_Click	Người quản trị click chuột vào Danh Sách	Hiển thị toàn bộ danh sách các phòng hiện có trong hệ thống.
2	TaoPhong_Click	Người quản trị click chuột vào Tạo Phòng	Chuyển đến giao diện tạo phòng mới, cho phép người dùng thêm thông tin phòng.
3	Loc_Click	Người quản trị click chuột vào Lọc	Mở chức năng lọc để tìm kiếm hoặc thu hẹp danh sách phòng

4	Xoa_Click	Người quản trị click chuột vào Xóa hoặc button Xóa dạng icon bên cạnh mỗi phòng	Xóa các phòng được chọn (dựa trên các ô checkbox ở cột đầu tiên).
5	btn_Search	Người quản trị nhập thông tin vào ô tìm kiếm và nhấn nút "Search"	Tìm kiếm các phòng trong danh sách dựa trên từ khóa nhập vào
6	btn_Sua	Người quản trị click vào button Sửa dạng icon bên cạnh mỗi phòng	Mở giao diện chỉnh sửa thông tin của một phòng cụ thể

Bảng : Thiết kế xử lý quản lý danh sách phòng



Hình 2.6.4 Thiết kế giao diện Thống kê báo cáo

STT	Tên sự kiện	Điều kiện gọi	Ý nghĩa
1	ThongKe_Click	Click nút thống kê	Tiến hành lấy thông tin trong ô Năm và Loại Phòng.Sau đó,hiển thị báo cáo.
2	LoaiPhong_Select	Người quản trị chọn loại phòng từ dropdown	Tiếp nhận và xử lý báo cáo theo loại phòng đã chọn
3	Nam_Change	Người quản trị thay đổi giá trị năm trong input	Tiếp nhận và xử lý báo cáo liên quan đến năm đã chọn

Bảng : Thiết kế xử lý Thống kê báo cáo

Tra Cứu Phiếu Đặt Phòng

Nhập Thông Tin Khách Hàng

Tên Khách Hàng

Số Điện Thoại

Submit

ID: _____

Tên Khách Hàng: _____

Số Điện Thoại: _____

Các Phòng Đặt:

Phòng 101 ▼

Ngày nhận:
 Ngày Trả:
 Số Người Ở:
 Loại Phòng

Phòng 102 ^

Phòng 103 ^

Phòng 104 ^

Lập Phiếu Thuê Phòng

Hình 2.6.5 Thiết kế giao diện Lập Phiếu Thuê phòng

STT	Tên sự kiện	Điều kiện gọi	Ý nghĩa
1	Submit_Click	Click nút submit	Tiến hành lấy thông tin trong ô tên khách hàng và số điện thoại. Sau đó, hiển thị các phiếu đặt phòng cần lập phiếu thuê.

2	LapPhieuThuePhong_Click	Click nút Lập Phiếu Thuê Phòng	Tiếp nhận nhận thông tin và lưu phiếu thuê phòng cho phiếu đặt phòng đã chọn.
---	-------------------------	--------------------------------	---

Bảng : Thiết kế xử lý Lập Phiếu Thuê Phòng

Tra Cứu Hoá Đơn Cần Thanh Toán

Nhập Thông Tin Khách Hàng

Tên Khách Hàng
Số Điện Thoại
Submit

ID Phiếu Thuê.....
Tên Khách Hàng.....
Số Điện Thoại.....
Các Phòng Đặt:
Phòng 101 Ngày nhận: Ngày Trả: Số Người Ở: Giá Phòng Phòng 102 Phòng 103 Phòng 104
Tổng Tiền Hoá Đơn.....
Thanh Toán Online Thanh Toán Trực Tiếp

Hình 2.6.6 Thiết kế giao diện thanh toán hoá đơn

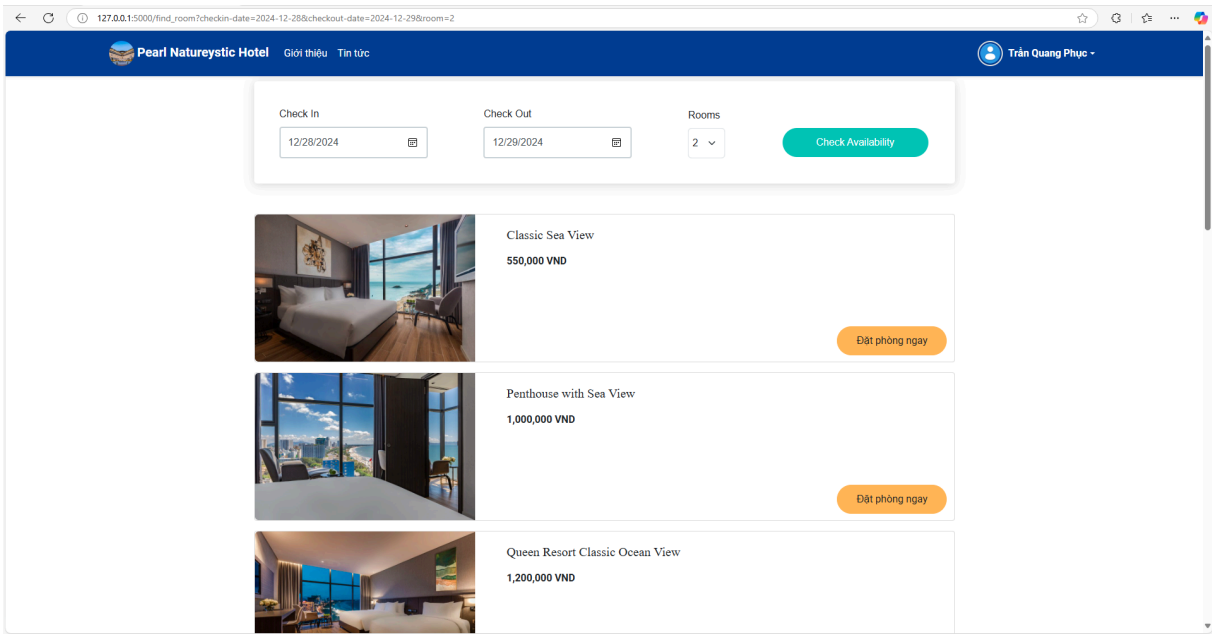
STT	Tên sự kiện	Điều kiện gọi	Ý nghĩa
1	Submit_Click	Click nút submit	Tiến hành lấy thông tin trong ô tên khách hàng và số điện thoại. Sau đó, hiển thị các phiếu đặt phòng cần báo cáo.
2	ThanhToanOnline_Click	Click nút Thanh Toán Online	Tiếp nhận xử lý thanh toán online chuyển khoản payOS sau đó lưu hoá đơn.
3	ThanhToanTrucTiep_Click	Click nút Thanh Toán Trực Tiếp	Tiếp nhận lưu hoá đơn.

Bảng : Thiết kế xử lý thanh toán hoá đơn

Chương 3. HỆ THỐNG QUẢN LÝ KHÁCH SẠN

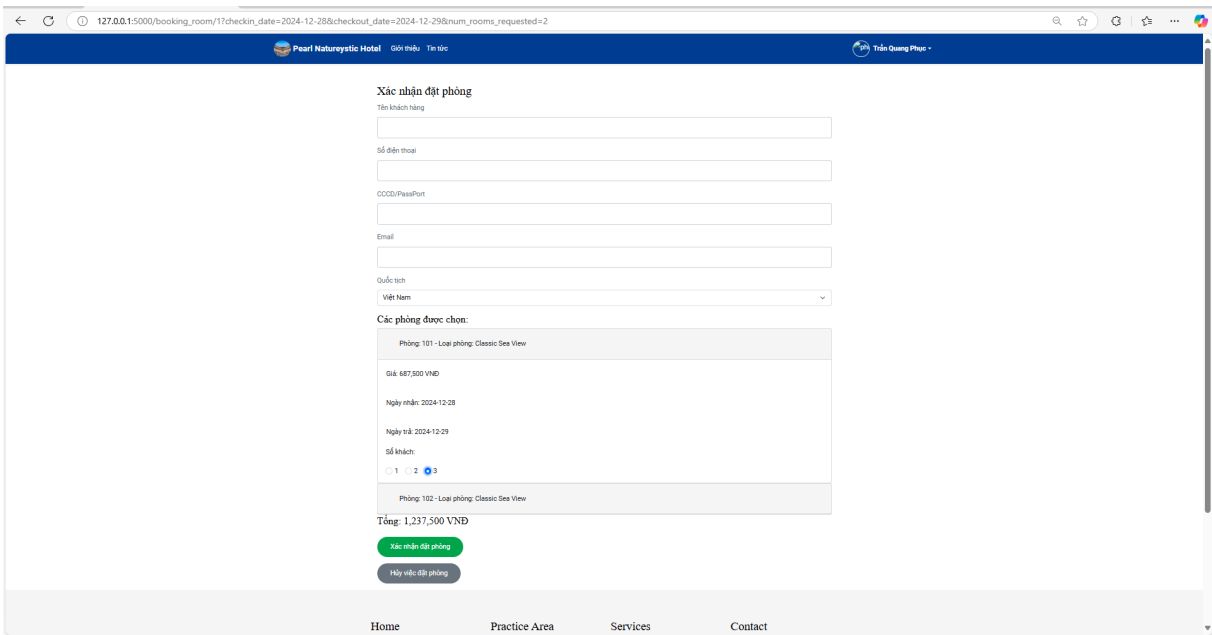
3.1. Các chức năng hệ thống

3.1.1. Chức năng tìm phòng



Hình 3.1: Hình chức năng tìm phòng

3.1.2. Chức năng đặt phòng



Hình 3.2: Hình chức năng đặt phòng

3.1.3. Chức năng đăng nhập

The screenshot shows the login interface of the Pearl Naturestic Hotel website. The header is dark blue with the hotel logo and navigation links: "Giới thiệu" and "Tin tức". On the right, there are buttons for "Đăng nhập" (Login) and "Đăng ký" (Register). The main content area has a blue background. In the center, there is a white box titled "ĐĂNG NHẬP" (Login). Inside this box, there are two input fields: "Tên đăng nhập" (Username) and "Mật khẩu" (Password). Below these fields is an orange "ĐĂNG NHẬP" button. At the bottom of the box, there is a link: "Chưa có tài khoản? Đăng ký ngay" (Don't have an account? Register now). The footer is light gray and contains four columns of links: "Home" (About us, Places, Services, Destination, Terms, Privacy), "Practice Area" (Travel, Popular places, Destination, Tour, Family Vacation), "Services" (Tour, Swimming, Kayak, Surfing), and "Contact" (Le Van Luong Street, Nha Be, Ho Chi Minh City, 0825499079, quangphucq0612@gmail.com). There is also a "Connect" link.

Hình 3.3: Hình chức năng đăng nhập

3.1.4. Chức năng đăng ký

The screenshot shows the registration interface of the Pearl Naturestic Hotel website. The header is identical to the login page. The main content area has a blue background. In the center, there is a white box titled "ĐĂNG KÝ" (Register). Inside this box, there are several input fields: "Họ tên" (Full name), "Email", "Ngày sinh" (Date of birth) with a date picker, "Tên đăng nhập" (Username), "Mật khẩu" (Password), "Xác nhận mật khẩu" (Confirm password), and "Ảnh đại diện" (Profile picture) with a "Choose File" button. Below these fields is an orange "ĐĂNG KÝ" button. At the bottom of the box, there is a link: "Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập" (Do you have an account? Login). The footer is identical to the login page.

Hình 3.4: Hình chức năng đăng ký

3.1.5. Chức năng xem phòng

Hotel Administration					
Home Quản lý phòng Quản lý loại phòng Quản lý quy định Quản lý tài khoản Thống kê báo cáo Đăng xuất					
List (27)	Create	Add Filter ▾	With selected ▾	Địa chỉ phòng	Search
☐		Địa chỉ phòng	Loại phòng	Giá phòng	Số người tối đa
☐	 	101	Classic Sea View	550,000.0 VND	3
☐	 	102	Classic Sea View	550,000.0 VND	3
☐	 	103	Classic Sea View	550,000.0 VND	3
☐	 	201	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	3
☐	 	202	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	3
☐	 	203	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	3
☐	 	301	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	3
☐	 	302	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	3
☐	 	303	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	3
☐	 	401	Queen Classic Panoramic Ocean View	1,500,000.0 VND	3
☐	 	402	Queen Classic Panoramic Ocean View	1,500,000.0 VND	3

Hình 3.5: Hình chức năng xem phòng

3.1.6. Chức năng thêm phòng

Hotel Administration		Home	Quản lý phòng	Quản lý loại phòng	Quản lý quy định	Quản lý tài khoản	Thống kê báo cáo	Đăng xuất							
List	Create														
Địa chỉ phòng *															
Số người tối đa *															
Ảnh phòng															
Choose File No file chosen															
Mã loại phòng *															
Save Save and Add Another Save and Continue Editing Cancel															

Hình 3.6: Hình chức năng thêm phòng

3.1.7. Chức năng sửa phòng

Hotel Administration

HomeQuản lý phòngQuản lý loại phòngQuản lý quy địnhQuản lý tài khoảnThống kê báo cáoĐăng xuất

ListCreateEdit

Địa chỉ phòng *

101

Số người tối đa *

3

Ảnh phòng

img1.jpg

Choose FileNo file chosen

Delete

Mã loại phòng *

1

SaveSave and Add AnotherSave and Continue EditingCancel

Hình 3.7: Hình chức năng sửa phòng

3.1.8. Chức năng xóa phòng

Hotel Administration HomeQuản lý phòngQuản lý loại phòngQuản lý quy địnhQuản lý tài khoảnThống kê báo cáoĐăng xuất						
List (27)	Create	Add Filter	With selected	Địa chỉ phòng	Search	
☐		Địa chỉ phòng	Delete		Giá phòng	Số người tối đa
☐	 	101	Classic Sea View	550,000.0 VND	3	
☐	 	102	Classic Sea View	550,000.0 VND	3	
☐	 	103	Classic Sea View	550,000.0 VND	3	
☐	 	201	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	3	
☐	 	202	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	3	
☐	 	203	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	3	
☐	 	301	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	3	
☐	 	302	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	3	
☐	 	303	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	3	
☐	 	401	Queen Classic Panoramic Ocean View	1,500,000.0 VND	3	
☐	 	402	Queen Classic Panoramic Ocean View	1,500,000.0 VND	3	

Hình 3.8: Hình chức năng xóa phòng

3.1.9. Chức năng quản loại phòng

Hotel Administration					
Home Quản lý phòng Quản lý loại phòng Quản lý quy định Quản lý tài khoản Thống kê báo cáo Đăng xuất					
List (9)	Create	Add Filter ▾	With selected ▾	Tên loại phòng, Tỷ lệ phụ thu	Search
☐		Mã loại phòng	Tên loại phòng	Giá phòng	Tỷ lệ phụ thu
☐	 	1	Classic Sea View	550,000.0 VND	0.25
☐	 	2	Penthouse with Sea View	1,000,000.0 VND	0.25
☐	 	3	Queen Resort Classic Ocean View	1,200,000.0 VND	0.25
☐	 	4	Queen Classic Panoramic Ocean View	1,500,000.0 VND	0.25
☐	 	5	King Terrace Suite Ocean View	1,700,000.0 VND	0.25
☐	 	6	King Club Suite Panoramic Oceanview	2,000,000.0 VND	0.25
☐	 	7	Bedroom Spa Lagoon Villa	3,000,000.0 VND	0.25
☐	 	8	Bedroom Sun Peninsula Residence Villa	3,500,000.0 VND	0.25
☐	 	9	Bedroom Pool Villa Ocean View	4,000,000.0 VND	0.25

Hình 3.9: Hình chức năng quản lý loại phòng

3.1.10.Chức năng quản lý quy định

Hotel Administration				
Home Quản lý phòng Quản lý loại phòng Quản lý quy định Quản lý tài khoản Thống kê báo cáo Đăng xuất				
List (2)	Create	With selected ▾	Tên quốc gia, Hệ số giá	Search
☐		Mã quốc gia	Tên quốc gia	Hệ số giá
☐	 	1	Việt Nam	1.0
☐	 	2	Khác	1.2

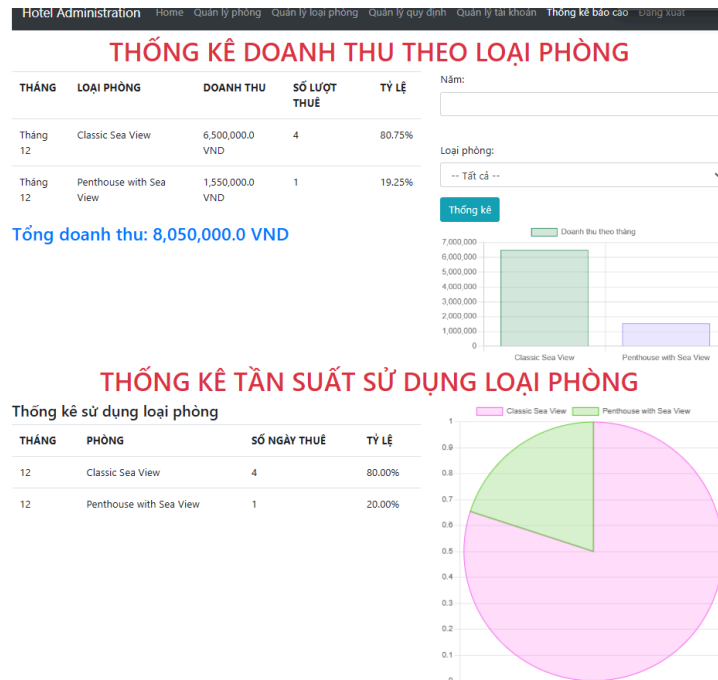
Hình 3.10: Hình chức năng quản lý quy định

3.1.11.Chức năng quản lý quy định

Hotel Administration Home Quản lý phòng Quản lý loại phòng Quản lý quy định Quản lý tài khoản Thống kê báo cáo Đăng xuất						
List (6)	Create	Add Filter ▼	With selected ▼	Tên đăng nhập, Email, Họ và tên		Search
☐		Mã nhân viên	Tên đăng nhập	Họ và tên	Email	Vai Trò
☐	 	1	admin	admin	plehoang641@gmail.com	1
☐	 	2	employee	employee	plehoang641@gmail.com	2
☐	 	3	phuc	phuc	plehoang641@gmail.com	3
☐	 	4	nhat	nhat	plehoang641@gmail.com	3
☐	 	5	vu	HoVu	quangphuc0612@gmail.com	2
☐	 	6	tuan123	Nguyễn Hữu Tuấn	huutuan2004@gmail.com	3

Hình 3.11: Hình chức năng quản lý tài khoản

3.1.12.Chức năng thống kê báo cáo



Hình 3.12: Hình chức năng thống kê báo cáo

3.1.13.Chức năng thuê phòng ngay

The screenshot shows a web browser window with the URL `127.0.0.1:5000/booking_rental_employee/1?checking_date=2024-12-28&checkout_date=2024-12-30&num_rooms_requested=1`. The page title is "Xác nhận thuê phòng". The form includes fields for "Tên khách hàng", "Số điện thoại", "CCCD/PassPort", "Email", and a "Quốc tịch" dropdown menu set to "Việt Nam". Below these fields, it states "Các phòng được chọn:" and lists "Phòng: 101 - Loại phòng: Classic Sea View" with a price of "Giá: 1,100,000 VND". It also shows the booking dates "Ngày nhận: 2024-12-28" and "Ngày trả: 2024-12-30", and the number of guests "Số khách:" with radio buttons for 1, 2, and 3. At the bottom, it displays "Tổng: 1,100,000 VND" and two buttons: "Xác nhận thuê phòng" (green) and "Trở lại" (blue).

Hình 3.12: Hình chức năng thuê phòng ngay

3.1.14.Chức năng lập phiếu thuê phòng

The screenshot shows a web browser window with the same URL as the previous image. The page title is "Tra Cứu Phiếu Đặt Phòng". The form is titled "Nhập thông tin khách hàng" and includes fields for "Tên khách hàng" and "Số điện thoại", followed by a "Submit" button. Below the form, a modal box displays the search results for a specific booking. The modal contains the following information: "ID: 6", "Tên Khách Hàng: Nguyễn Thành Nhật", "Số Điện Thoại: 0359386414", "Các Phòng Đặt:" (listing room 101), "Ngày nhận: 2025-01-02 00:00:00", "Ngày trả: 2025-01-03 00:00:00", "Số người ở: 3", and "Loại Phòng: Classic Sea View". At the bottom of the modal is a blue button labeled "Lập Phiếu Thuê".

Hình 3.12: Hình chức năng lập phiếu thuê phòng

3.1.15.Chức năng thanh toán

Hotel Employee

Home

Đặt Phòng

Thuê Phòng

Thanh Toán

employee

Đăng Xuất

Tra Cứu Hoá Đơn Cần Thanh Toán

Nhập thông tin khách hàng

Tên khách hàng

Số điện thoại

Submit

ID Phiếu Thuê: 3

Tên Khách Hàng: Trần Quang Phúc

Số Điện Thoại: 0825499079

Các Phòng Đặt:

Phòng: 101

Ngày Nhận: 2024-12-28 00:00:00

Ngày Trả: 2024-12-30 00:00:00

Số Người Ở: 3

Giá Phòng: 1,375,000 VND

Tổng Tiền Hoá Đơn: 1,375,000 VND

Thanh Toán Online

Thanh Toán Trực Tiếp

Hình 3.12: Hình chức năng thanh toán

3.1.16.Chức năng thanh toán PayOS

←

↺

https://pay.payos.vn/web/298db33a4e0940c19bc2d6f421af68ed1/

A

☆

⚙

🔍

☰

🌈

PRYMENT HOTEL

payOS

Mô App Ngân hàng bất kỳ để quét mã VietQR hoặc chuyển khoản chính xác số tiền bên dưới

VIETQR PRO



napas 24/7

MB

Hủy

Ngân hàng

Ngân hàng TMCP Quân đội

Chủ tài khoản

LE HOANG PHUC

Số tài khoản

VQROAAZJH9062

Số tiền

2,000 vnd

Nội dung

thanh toán hóa đơn

Sao chép

Sao chép

Sao chép

Lưu ý : Nhập chính xác số tiền 2,000 khi chuyển khoản

Hình 3.12: Hình chức năng thanh toán PayOS

